

Số: 143/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Q** - sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu 6, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Văn Q và chị **Nguyễn Thị T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị T đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Duy A; sinh ngày: 30/5/2014. Hiện nay con chung đang ở với anh Q tại khu 6, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Anh Q và chị T tự nguyện thoả thuận như sau:

Anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy A. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Q vì anh Q tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác:** Anh Q và chị T đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn Q nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận anh Q đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0003550 ngày 25 tháng 10 năm 2022. Hoàn trả lại cho anh Q 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Q, h. H, t. Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn